

THÔNG BÁO CÔNG KHAI VỀ VIỆC THỰC HIỆN TẠM THU HỌC PHÍ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023 - 2024

Căn cứ Nghị quyết số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 - 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 4488/UBND-KT ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nguyên tắc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Công văn số 5459/BGDDT-KHTC ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 5274/UBND-VX ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc cho phép tạm thu học phí học kỳ I năm học 2023 – 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 6208/SGDĐT - KHTC ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2846/PGDĐT ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Phòng giáo dục - Đào tạo Quận 8 về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2022 - 2023 của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 8.

Trường Mầm non Bình Minh thông báo công khai tạm thu học phí học kỳ I năm học 2023 – 2024 (cho đến khi có hướng dẫn mới) như sau:

I/ MỨC TẠM THU HỌC PHÍ:

Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

Nhóm 1: Học sinh học tại các trường ở thành phố Thủ Đức và các quận: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Bình Tân.

Nhóm 2: Học sinh học tại các trường ở các huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, Nhà Bè và Cần Giờ.

Cấp học	Mức thu học phí (đồng/học sinh/tháng)	
	Nhóm 1	Nhóm 2
Nhà trẻ	200.000	120.000
Mẫu Giáo	160.000	100.000

Quận 8 thuộc Nhóm 01 vì vậy mức tạm thu học phí áp dụng như sau:

Cấp học	Mức tạm thu học phí (đồng/ học sinh/tháng)	
	Nhà trẻ	Mẫu Giáo
Nhà trẻ	200.000	
Mẫu Giáo		160.000

II/ ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP:

❖ Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021 - 2022.

❖ Căn cứ công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09/5/2022 của Sở giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo;

❖ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07/4/2022 của Hội đồng nhân dân TP.HCM về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

❖ Về Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/S GDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

1/ Chính sách hỗ trợ chi phí học tập:

- **Mức hỗ trợ 150.000đ/học sinh/tháng**
- **Đối tượng được hỗ trợ:**
 - Trẻ em mẫu giáo mồ côi cả cha lẫn mẹ.
 - Trẻ em mẫu giáo bị khuyết tật.
 - Trẻ em mẫu giáo là thành viên thuộc hộ nghèo TP. Hồ Chí Minh.
 - Trẻ em mẫu giáo ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền

2/ Chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa:

- **Mức hỗ trợ 160.000đ/học sinh/tháng**
- **Đối tượng được hỗ trợ:**
 - Trẻ em độ tuổi mẫu giáo có cha hoặc có mẹ hoặc có người chăm sóc trẻ em hoặc trẻ em thường trú ở thôn đặc biệt khó khăn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
 - Trẻ em độ tuổi mẫu giáo không có nguồn nuôi dưỡng được quy định theo khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội
 - Trẻ em độ tuổi mẫu giáo là con liệt sĩ, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh; con một số đối tượng chính sách khác theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (nếu có).
 - Trẻ em mẫu giáo khuyết tật học hòa nhập.

- Trẻ em đang học mẫu giáo tại các lớp mẫu giáo trong các cơ sở giáo dục mầm non là thành viên trong gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025

3/ Hỗ trợ học phí cho trẻ em mồ côi theo Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND:

- **Mức hỗ trợ bằng với mức học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định**

- **Đối tượng được hỗ trợ:**

- Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà bị người còn lại bỏ rơi được ông, bà hoặc người khác nuôi dưỡng mà ông, bà hoặc người nuôi dưỡng tử vong (chưa được hưởng trợ cấp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP)

- Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà người còn lại có mức thu nhập bằng hộ nghèo.

- Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà người còn lại có mức thu nhập bằng hộ cận nghèo.

4/ Miễn, giảm học phí:

- **Miễn 100% học phí:**

- Trẻ em mẫu giáo khuyết tật

- Trẻ em mẫu giáo mồ côi cả cha lẫn mẹ không có nguồn nuôi dưỡng, không nơi nương tựa

- Trẻ em độ tuổi mẫu giáo là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sỹ quan, binh sỹ tại ngũ.

- Trẻ em mẫu giáo dân tộc thiểu số rất ít người

- Trẻ em mẫu giáo là thành viên thuộc hộ nghèo Thành phố Hồ Chí Minh đang học tại cơ sở giáo dục mầm non

- **Giảm 50% học phí:**

Trẻ em mẫu giáo là thành viên thuộc hộ cận nghèo Thành phố Hồ Chí Minh đang học tại cơ sở giáo dục mầm non

Trẻ em mẫu là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên

5/ Thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, kể từ năm học 2022-2023 và những năm tiếp theo:

Mức hỗ trợ 100% học phí của năm học theo mức thu học phí của năm học do cấp có thẩm quyền ban hành

- Đối tượng được hỗ trợ:

- Học sinh Dân tộc Chăm và Khmer

- Học sinh các dân tộc thiểu số khác thuộc hộ cận nghèo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Các ohu5 huynh có con em thuộc diện trên liên hệ bộ phận tài vụ để làm thủ tục, nộp hồ sơ giải quyết chế độ

III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THU TIỀN:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận 8 về chủ trương thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8.

Phụ huynh đóng tiền học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục cho học sinh theo thông tin sau:

Tên tài khoản: TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH

Số tài khoản: 120000079255

Tại: Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh 8

Nội dung: Ghi Họ và tên Bé.... Lớp.... tháng....

Noi nhận:

- PHHS;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Kim Phục